TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC SƠN
TỈNH HOÀ BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 09/2018/HS-ST
Ngày: 21/6/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN - TỈNH HOÀ BÌNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông **Bùi Văn Cương**

- Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Phạm Trung Kiên - Giáo viên thuộc Phòng Giáo dục - Đào tạo huyện Lạc Sơn.

+ Bà Bùi Thị Quý - Phó chủ tịch Ủy ban Mặt trận tổ quốc huyện Lạc Sơn.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà bà: **Hoàng Thị Khánh Linh** - Thư ký toà án nhân dân huyện Lạc Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà bà **Nguyễn Thị Phúc** - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn.

Ngày 21/6/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Toà án nhân dân huyện Lạc Sơn đã mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2018/HSST ngày 07 tháng 05 năm 2018 đối với bị cáo:

Bùi Văn H, sinh ngày 05/11/1993; Nơi sinh: xã Phú Lương, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: xóm Cổm, xã Thượng Cốc, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; Dân tộc: Mường; Quốc tịch Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: làm ruộng. Con ông: Bùi Văn Nhận, sinh năm 1971 và bà Bùi Thị Ép, sinh năm 1972; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Có vợ là Bùi Thị M, sinh năm 1995; có 02 con: lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không

Hiện bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 02/01/2018 tại nhà tạm giữ Công an huyện Lạc Sơn, nay trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn H: bà Phùng Thị T - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- Người bị hại: cháu Bùi Thị N, sinh năm 2004; Địa chỉ: xóm Cổm, xã Thượng Cốc, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại: bà Bùi Thị X, sinh năm 1973. Địa chỉ: xóm Cổm, xã Thượng Cốc, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại: ông Lưu Văn Th - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Chị Bùi Thị M, sinh năm 1995; Địa chỉ: xóm Cổm, xã Thượng Cốc, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

+ Cháu Bùi Thị H, sinh năm 2007. Địa chỉ: xóm Cổm, xã Thượng Cốc, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

- Người đại diện hợp pháp của người làm chứng Bùi Thị H: ông Bùi Văn Ch, sinh năm 1971. Địa chỉ: xóm Cổm, xã Thượng Cốc, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 01/01/2018, sau khi ăn cơm, uống rượu tại nhà chú ruột của vợ tại xóm Cổm, xã Thượng Cốc, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, Bùi Văn H, sinh năm 1993, trú tại xóm Cổm, xã Thượng Cốc, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình đi xe máy lên nhà bố vợ là ông Bùi Văn Ch, sinh năm 1971 ở cùng xóm cách nhà vợ chồng H khoảng 50 mét để cất xe máy. Lúc này Bùi Văn H nảy sinh ý định quan hệ tình dục với Bùi Thị N, sinh ngày 01/4/2004 nên H đã đi thẳng vào giường nơi Bùi Thị N và Bùi Thị H đang nằm ngủ (N và Hiếu là con gái ruột của ông Chản). Bùi Văn H lên giường bước qua chân N và Hiếu để vào phía trong nằm cạnh Bùi Thị N, lúc này N đang nằm ngửa duỗi thẳng chân, H dùng tay phải sờ ở bên ngoài quần tại vị trí bộ phận sinh dục của N làm Bùi Thị N tỉnh giấc nên N quay người nằm nghiêng sang bên phải quay lưng về phía H, thấy N không nói gì H nằm nghiêng theo rồi tiếp tục dùng tay trái luồn vào bên trong quần đùi, quần lót của N để sờ vào âm hộ, sau đó H dùng ngón tay móc vào sâu bên trong âm hộ để kích thích được khoảng một phút, rồi H dùng tay phải kéo tụt quần mà N đang mặc xuống qua đầu gối, đồng thời H tự cởi quần của mình đang mặc kéo tụt xuống ngang đầu gối, H nghiêng người áp sát vào người N từ phía sau, đồng thời tay trái nhấc chân trái của N lên làm ống quần bên trái của N tuột ra khỏi chân, sau đó H đưa dương vật đang cương cứng của mình qua khe háng vào âm đạo của N để giao cấu, khi H đang giao cấu với Bùi Thị N thì bị Bùi Thị M (là vợ của H) phát hiện và làm đơn tố cáo đến cơ quan điều tra yêu cầu giải quyết.

Quá trình điều tra Bùi Văn H còn khai nhận trước đó vào khoảng tháng 12/2017 sau khi đi làm về đến nhà khoảng 01 giờ sang thì thấy vợ, con và 02 em gái ruột của vợ là Bùi Thị N và Bùi Thị H đang ngủ tại gia đình, H đã thay quần áo để đi ngủ và nằm cạnh Bùi Thị N, H đã nảy sinh ý định giao cấu với Bùi Thị N nên H dùng tay sờ vào bộ phận sinh dục của N, thấy N không có phản ứng gì nên H luồn tay vào bên trong quần tiếp tục sờ vào âm hộ của N, rồi dùng ngón tay giữa móc vào sâu trong lỗ âm đạo khoảng một phút thì H kéo tụt quần của N đang mặc xuống, đồng thời H kéo tụt quần của mình xuống để lộ dương vật đang cương cứng ra ngoài rồi đẩy mông đưa dương vật luồn qua khe háng từ phía sau mông cọ sát với âm đạo của N để giao cấu. Tuy nhiên lúc này N kẹp chặt chân lại và nằm lùi xuống dưới và do H đã uống rượu nên dương vật không cương cứng nữa đã bị tuột ra khỏi âm đạo của N nên H dừng lại.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) sợi lông ghi thu tại chăn trên giường nơi Bùi Văn H có hành vi giao cấu với Bùi Thị N; Mẫu ghi dịch thu trong âm đạo của Bùi Thị N; Mẫu tóc ghi thu của đối tượng Bùi Văn H.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục nam số 254/PYTD ngày 03/01/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Hòa Bình kết luận: Bùi Văn H sinh năm 1993, cơ thể phát triển cân đối, bộ phận sinh dục phát triển và hoạt động bình thường. Hiện tại HIV âm tính.

Tại bản giám định pháp y về tình dục nữ số 255/PYTD ngày 03/01/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Hòa Bình kết luận: Bùi Thị N, sinh năm 2004 cơ thể phát triển phù hợp lứa tuổi. Cơ thể không thấy dấu vết của thương tích. Môi lớn, môi bé bình thường. Màng trinh rách điểm 8h. Hiện tại không có thai trong buồng tử cung, HIV âm tính.

Tại bản kết luận giám định số 454/C54 ngày 29/01/2018 của Viện khoa học Hình sự-Bộ công an kết luận:

+ Sợi lông gửi giám định ghi thu tại chăn trên giường nơi Bùi Văn H có hành vi giao cấu với Bùi Thị N gửi giám định là của Bùi Văn H.

+ Mẫu ghi dịch thu trong âm đạo của Bùi Thị N gửi giám định không có xác tinh trùng người.

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại trong vụ án là cháu Bùi Thị N và người đại diện hợp pháp cho cháu N là bà Xinh tại phiên tòa xác nhận bị cáo H đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho cháu N, nay không yêu cầu gì thêm.

Theo bản cáo trạng số: 09/CT-VKS ngày 04/5/2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn quyết định truy tố bị cáo Bùi Văn H về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Kết thúc phần xét hỏi vị đại diện Viện kiểm sát công bố bản luận tội; Nội dung bản luận tội đã phân tích tính chất, mức độ, nguyên nhân, động cơ mục đích phạm tội, nhân thân của bị cáo; Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo và khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi", áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn H từ 03 đến 04 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị không xem xét, do không có yêu cầu.

Tại phần tranh luận, người bị hại Bùi Thị N và người giám hộ Bùi Thị Xinh đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Bùi Văn H và không yêu cầu bồi thường về mặt dân sự.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại ông Lưu Văn Thường thống nhất về tội danh nhưng đề nghị áp dụng điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm cho bị cáo và xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt; về trách nhiệm dân sự đề nghị hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố, nội dung bản luận tội của Viện Kiểm sát đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Viện Kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo đồng ý với quan điểm về tội danh và điều luật áp dụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn nhưng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt xử bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù.

Đối đáp với quan điểm của người bào chữa, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự vì hiện nay trên địa bàn tỉnh Hòa Bình nói chung và huyện Lạc Sơn nói riêng tội phạm về xâm hại tình dục trẻ em có chiều hướng gia tăng và ngày càng phức tạp. Vì thế, ngày 20/10/2017 Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình ra Chỉ thị số 13/CT-UBND về việc tăng cường công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm xâm hại tình dục trẻ em và ngày 30/11/2017 Ủy ban nhân dân huyện Lạc Sơn đã ban hành Kế hoạch số 121/KH-UBND thực hiện Chỉ thị số 13/CT-UBND về việc tăng cường công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm xâm phạm tình dục trẻ em; ngày 23/5/2018 Ủy ban nhân dân huyện Lạc Sơn đã ban hành Công văn số 390/UBND-CA về việc tăng cường công tác phòng chống tội phạm xâm hại tình dục trẻ em.

Không đồng ý với quan điểm của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc dựa

trên nguyên tắc bình đẳng, có lợi cho bị cáo vì các văn bản mà vị đại diện Viện kiểm sát nêu ra để đề nghị Hội đồng xét xử làm căn cứ xử phạt bị cáo là văn bản quy phạm hành chính chứ không phải văn bản quy phạm pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng.

Tại lời nói sau cùng bị cáo ăn năn hối hận về việc làm của mình, xin giảm nhẹ để sớm hòa nhập với cộng đồng, làm người công dân có ích cho xã hội

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua kết quả thẩm vấn và tranh tụng công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng, người có nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1].Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lạc Sơn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Văn H có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với nội dung cáo trạng, lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ căn cứ để xác định: Đối với hành vi xảy ra vào đầu tháng 12/2017 của Bùi Văn H đã cấu thành tội "Giao cấu với trẻ em" theo quy định tại Điều 115 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tuy nhiên đến thời điểm sau ngày 01/01/2018 mới bị phát hiện.

Đối với hành vi xảy ra vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 01/01/2018, tại nhà của ông Bùi Văn Ch thuộc xóm Cổm, xã Thượng Cốc, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, Bùi Văn H đã có hành vi giao cấu với người bị hại Bùi Thị N, sinh ngày 01/4/2004 bị phát hiện. Tại thời điểm giao cấu bị hại ở độ tuổi từ 13 đến dưới 16 tuổi, vì vậy hành vi của bị cáo đã cấu thành vào tội "Giao cấu với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi". Do trước đó trong thời gian đầu tháng 12/2017 đã xác định bị cáo Bùi Văn H giao cấu với bị hại 01 lần tại nhà của mình, nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc sơn truy tố bị cáo Bùi Văn H về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi"theo quy

định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi trên đây của bị cáo H không những đã trực tiếp xâm hại thân thể, danh dự, nhân phẩm của trẻ em được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến sự phát triển bình thường về tâm, sinh lý của người bị hại mà còn gây mất an ninh trật tự địa phương. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Bùi Văn H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Xét bản thân bị cáo là người có nhân thân tốt, thể hiện bị cáo không có tiền án, tiền sự, tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo H thật thà khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan cảnh sát điều tra để tự thú; bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; bị cáo là người dân tộc Mường, sống ở vùng sâu, vùng xa nên nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình có 02 con, trong đó có một con nhỏ mới 02 tháng tuổi, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, r, s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt từ 18 đến 24 tháng tù và đề nghị HĐXX không căn cứ vào Chỉ thị của Ủy ban nhân dân tỉnh, công văn, kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện Lạc Sơn về việc tăng cường công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm xâm hại tình dục trẻ em như quan điểm của vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn vì đó không phải là quy phạm pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy: Quan điểm của người bào chữa về việc đề nghị HĐXX không áp dụng các Chỉ thị, công văn, kế hoạch nêu trên vì không phải là văn bản quy phạm pháp luật là đúng. Tuy nhiên, người bào chữa và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt từ 18-24 tháng tù là không đúng tính chất, mức độ hậu quả do bị cáo gây ra, không đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Mặc dù bị cáo có ba tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và nhiều tình tiết quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đủ điều kiện áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự nhưng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự là quy phạm pháp luật tùy nghi. Theo đó, Hội đồng xét xử cân nhắc có thể áp dụng hay không áp dụng trong từng trường hợp. Trong vụ án này, bị cáo là người trong gia đình với bị hại nên việc phạm tội của bị cáo có tính chất loạn luân thể hiện tính suy đồi về đạo đức gây ảnh hưởng rất xấu đến quan hệ gia đình và tình hình an ninh, trật tự địa phương trong bối cảnh tội phạm

về xâm phạm tình dục trẻ em có nhiều diễn biến phức tạp. Hơn nữa, bị cáo phạm tội theo quy định tại khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự với khung hình phạt có biên độ rất rộng từ 03 đến 10 năm tù nên việc xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp và đã xem xét đến tất cả các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[6].Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[7]. Về vật chứng vụ án, căn cứ theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[8].Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo và vợ bị cáo có đơn xin miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm, HĐXX thấy cần được chấp nhận.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn H phạm tội "*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*".

Áp dụng: điểm a khoản 2 Điều 145; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn H: 36 *(Ba mươi sáu)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 02/01/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng

Căn cứ theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 (một) sợi lông ghi thu tại chăn trên giường nơi Bùi Văn H có hành vi giao cấu với Bùi Thị N; Mẫu ghi dịch thu trong âm đạo của Bùi Thị N; Mẫu tóc ghi thu của đối tượng Bùi Văn H.

Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/5/2018 giữa Công an huyện Lạc Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/NQ-QH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án. Bị cáo Bùi Văn H được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- Công an huyện Lạc Sơn;
- Chi cục thi hành án huyện Lạc Sơn;
- Sở tư pháp;
- UBND xã Thượng Cốc;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ + án văn.

Bùi Văn Cương